

CHỈ THỊ

Về việc sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây không nung đến năm 2020; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung; Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng quy định sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng; Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 08/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển vật liệu xây không nung đến năm 2020 và lộ trình giảm dần, chấm dứt sản xuất gạch xây đất sét nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn rất nhiều bất cập trong công tác quản lý, sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung thay thế gạch đất sét nung, đặc biệt là việc đưa vật liệu xây không nung vào sử dụng trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh còn chậm. Nguyên nhân chủ yếu do: Chi phí xây dựng khi sử dụng gạch xây không nung cao so với việc sử dụng gạch đất sét nung truyền thống; khả năng cung ứng sản phẩm gạch xây không nung trên địa bàn tỉnh hiện nay chưa đáp ứng nhu cầu của các địa phương; các tiêu chuẩn sản phẩm, quy phạm xây dựng, hướng dẫn thi công và nghiệm thu của các loại vật liệu xây không nung chưa được ban hành đồng bộ, đầy đủ từ các cơ quan quản lý; chưa có chế tài cụ thể đối với việc bắt buộc phải đưa vật liệu xây không nung vào các công trình xây dựng và công tác tăng cường thanh tra, kiểm tra của các ngành, địa phương chưa thực sự quyết liệt...

Nhằm thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển vật liệu xây không nung, thay thế gạch đất sét nung theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh về khuyến khích sản xuất và ưu tiên sử dụng vật liệu xây không nung trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung cụ thể của Chương trình phát triển vật liệu xây không nung phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát tình hình nguyên liệu và quy hoạch vùng

nguyên liệu phù hợp với việc sản xuất gạch xây không nung trên địa bàn tỉnh, công bố, giới thiệu, để các doanh nghiệp tìm hiểu, đầu tư xây dựng các dây chuyền công nghệ sản xuất vật liệu không nung.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất vật liệu xây không nung để trình duyệt theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư sản xuất vật liệu xây không nung; chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung; định hướng cho các cơ sở sản xuất gạch xây không nung nghiên cứu để sản phẩm phù hợp với điều kiện thi công; kiểm soát chặt chẽ chất lượng trong quá trình sản xuất; xây dựng giá thành phù hợp, đảm bảo tính cạnh tranh với các loại gạch xây truyền thống.

- Phối hợp với Sở Tài chính kịp thời bổ sung, công bố giá các loại vật liệu xây không nung hàng tháng.

- Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ tỷ lệ sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng sử dụng vốn nhà nước.

- Định kỳ hàng năm, rà soát, đánh giá tình hình đầu tư sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung trên địa bàn tỉnh; báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư, nghiên cứu xây dựng, hoàn chỉnh các, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư nhằm khuyến khích phát triển và tạo điều kiện cho các dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung; các dự án sản xuất vật liệu xây không nung.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất vật liệu xây không nung; chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung về các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư.

- Phối hợp với các ngành trong công tác tuyên truyền về sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung đến các doanh nghiệp, các chủ đầu tư.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng chất thải công nghiệp làm nguyên liệu, nhiên liệu, phụ gia để sản xuất vật liệu xây không nung đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, phối hợp với các ban ngành chức năng để xử lý triệt để việc khai thác bất hợp pháp nguyên liệu để làm gạch nung của các cơ sở sản xuất gạch bằng lò thủ công cài tiến, lò vòng và lò tuy nен.

- Cung cấp thông tin các tổ chức, cá nhân sản xuất vật liệu xây không nung, có sử dụng chất thải công nghiệp làm nguyên liệu, nhiên liệu, phụ gia để Sở Xây dựng định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng.

4. Sở Tài chính:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức quản lý về giá các loại vật liệu xây không nung trên thị trường, không để tình trạng các sản phẩm này trở thành độc quyền của một số nhà cung cấp, đẩy giá tăng cao bất hợp lý.

- Phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định, công bố giá các loại vật liệu xây không nung tại địa phương.

- Phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các chính sách thuế liên quan và mức thuế suất của thuế tài nguyên đối với nguyên liệu sản xuất gạch theo quy định của Bộ Tài chính.

5. Sở Công Thương:

- Phối hợp với các Sở, đơn vị liên quan xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư sản xuất vật liệu xây không nung; chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công hàng năm cho các cơ sở sản xuất theo công nghệ gạch không nung.

- Nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Công Thương hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công Quốc gia cho việc chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến. Hỗ trợ xây dựng, đăng ký thương hiệu và hoạt động xúc tiến thương mại trong nước đối với sản phẩm vật liệu xây không nung.

- Cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu về các nội dung được giao nhiệm vụ tại Chỉ thị này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng giới thiệu các công nghệ sản xuất vật liệu xây không nung tiên tiến, hiện đại đến các nhà đầu tư có nhu cầu; hướng dẫn nhà đầu tư lựa chọn công nghệ, thiết bị đảm bảo về môi trường, đồng bộ, phù hợp với quy mô sản xuất, ưu tiên lựa chọn thiết bị sản xuất được trong nước; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây không nung trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chế tạo thiết bị, sản xuất vật liệu xây không nung trên địa bàn tỉnh đầu tư, đổi mới công nghệ; tham gia các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia, các dự án ứng dụng các kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực vật liệu xây không nung được hưởng các ưu đãi của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, áp dụng ưu đãi về chuyển giao công nghệ theo Luật Chuyển giao công nghệ.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất vật liệu xây không nung thực hiện công bố hợp quy theo quy định.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất vật liệu xây không nung và sản xuất thiết bị cho sản xuất vật liệu xây không nung.

- Cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu về các nội dung được giao nhiệm vụ tại Chỉ thị này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn việc thực hiện chính sách hỗ trợ công tác đào tạo nghề cho các cơ sở sản xuất gạch đá sét nung đổi mới công nghệ, chuyên đổi nghề hoặc sản xuất vật liệu không nung.

8. Cục Thuế tỉnh:

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất vật liệu xây không nung, chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung thực hiện chính

sách ưu đãi về thuế: Nhập khẩu, thu nhập doanh nghiệp, ưu đãi như đối với các dự án thuộc chương trình cơ khí trọng điểm đối với các dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 7 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên theo khoản 4, Điều 1, Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ...

- Nghiên cứu và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường các biện pháp quản lý chống thất thu từ hoạt động khai thác đất, sản xuất, tiêu thụ gạch ngói thủ công trên địa bàn tỉnh.

9. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đảm bảo điều kiện về công nghệ, môi trường và quy mô được đầu tư các nhà máy sản xuất vật liệu xây không nung trong các khu công nghiệp của tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh về việc giảm dần sử dụng gạch xây dựng bằng đất sét nung thay thế bằng gạch không nung; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất vật liệu không nung.

- Rà soát việc triển khai thực hiện, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhằm đáp ứng các nội dung về phát triển vật liệu xây không nung.

- Báo cáo Sở Xây dựng định kỳ 6 tháng, hàng năm về tình hình sản xuất vật liệu xây dựng và thực hiện quy hoạch vật liệu xây dựng trên địa bàn.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật nếu để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý hoặc xử lý không triệt để các vi phạm trong quá trình đầu tư sản xuất gạch đất sét nung và vật liệu xây không nung tại địa phương.

- Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum xây dựng lộ trình xóa bỏ các cơ sở sản xuất gạch xây đất sét nung bằng lò thủ công trên địa bàn quản lý, kiên quyết thực hiện lộ trình quy định, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ 6 tháng, hàng năm. Trường hợp tiếp tục để xảy ra tình trạng tăng cơ sở sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Đối với người quyết định đầu tư và chủ đầu tư các dự án xây dựng:

- Khi lập dự án đầu tư xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá lựa chọn nhà thầu thi công phải chú ý việc ưu tiên sử dụng vật liệu xây không nung theo lộ trình như sau:

+ Trong năm 2017, các công trình xây dựng (*dân dụng, công nghiệp*) quy mô từ cấp III trở lên, thuộc nguồn vốn nhà nước, có sử dụng gạch xây trong thi công thì bắt buộc sử dụng vật liệu xây không nung ít nhất 30% trên tổng số vật liệu xây; năm 2018 tỷ lệ sử dụng gạch xây không nung cho công trình ít nhất là 50%; năm 2019 ít nhất là 80% trên tổng số vật liệu xây.

+ Đến năm 2020 các công trình được đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước bắt buộc phải sử dụng 100% vật liệu xây không nung.

- Khuyến khích sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng không phân biệt nguồn vốn.

12. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện khi thẩm định hồ sơ thiết kế công trình xây dựng (*dân dụng, công nghiệp*) được đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước có quy mô từ cấp III trở lên phải đảm bảo việc sử dụng tỷ lệ vật liệu xây không nung tối thiểu cho mỗi công trình theo lộ trình quy định.

13. Các tổ chức, cá nhân sản xuất gạch đất sét nung và vật liệu xây không nung trên địa bàn tỉnh:

- Chủ động, tích cực thực hiện chủ trương của Chính phủ theo Chương trình phát triển vật liệu xây không nung đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 và Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 28/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2020 và lộ trình giảm dần, chấm dứt sản xuất gạch xây đất sét nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý sản xuất, quy trình công nghệ, quản lý kỹ thuật, tăng cường hợp tác đầu tư với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để sản xuất sản phẩm tốt, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật; tăng cường hiệu quả quản trị doanh nghiệp để giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường, góp phần thay thế loại bỏ các loại gạch thủ công, thủ công cai tiến, lò vòng và lò tuy nен trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện việc công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, chủ động quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên thị trường trong và ngoài tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và vật liệu xây dựng; Chủ đầu tư các dự án xây dựng trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Xây dựng để tổng hợp*) xem xét và chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KT, NNTN, HTKT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tuy